

Bản án số: 19/2018/HSST
Ngày: 22/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phương Đông.

Bà Nguyễn Thị Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Vũ .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2018, tại Hội trường UBND thị trấn Hồ, Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/HSST ngày 08/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/HSST- QĐ ngày 06/3/2018 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn H (tên gọi khác: B), sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T1; Vợ: Đỗ Thị T2 Con: có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 44 ngày 18/9/2007 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh H Yên xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại Bản án số 30 ngày 06/11/2007 của TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 12 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù của Bản án số 44 ngày 18/9/2007 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh H Yên buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 18 tháng tù.

- Ngày 09/01/2013 bị đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản với thời hạn chấp hành 24 tháng. Chấp hành xong ngày 09/01/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2017 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Việt D, sinh năm 1975.
Địa chỉ: Thôn N, xã G, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 02/12/2017, anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985 trú tại thôn Kim Tháp, xã Nguyệt Đức, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn H về nhà H ở thôn Điện Tiên, xã Nguyệt Đức, huyện Thuận Thành chơi. Trong khi ngồi chơi H mượn chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, màu hồng của anh Đ để chơi điện tử. Khi chơi hết tiền trong tài khoản thì H trả chiếc điện thoại cho anh Đ. Lúc này H nảy sinh ý định mượn chiếc điện thoại trên của anh Đ để mang đi cầm cố lấy tiền chơi điện tử. H nói dối với anh Đ là “ Anh cho em mượn điện thoại để em mang sang nhà bạn nạp tiền bằng tin nhắn số của nó để về hai anh em mình chơi”. Anh Đ tin tưởng nên đã giao chiếc điện thoại cho H mượn. Sau đó H cầm chiếc điện thoại của anh Đ mang đi cầm cố. Trên đường đi, H gặp anh Nguyễn Văn Thúc, sinh năm 1991 là người cùng thôn với H nên H nhờ anh Thúc chở H đi đến Cửa hàng điện thoại L của anh Nguyễn Việt D, sinh năm 1975 ở thôn N xã G, huyện T, tỉnh B. Tại đây, H tháo sim trong điện thoại ra và bán chiếc điện thoại Iphone 7Plus của anh Đ cho anh D với giá 3.000.000đ nhưng H không nói cho anh D biết đó là chiếc điện thoại do H chiếm đoạt của anh Đ. Số tiền trên H chơi điện tử và ăn tiêu cá nhân hết.

Đến khoảng 11 giờ ngày 04/12/2017, H mượn điện thoại của anh Đoàn Văn Hải, sinh năm 1991 là người cùng thôn với H nhắn tin vào số điện thoại 0965176640 của anh Đ và bảo anh Đ là H đã cầm điện thoại của anh Đ lấy 8.000.000đ và H bảo anh Đ mang tiền đến chuộc điện thoại trước rồi H sẽ trả tiền anh sau. Đồng thời H hẹn anh Đ đi đến cổng Trường THPT Thuận Thành số 1 gặp H để H dẫn đi chuộc điện thoại. Sau đó H bảo anh Hải chở H đi đến điểm hẹn với anh Đ. Trên đường đi H bảo anh Hải ra gặp anh Đ rồi cầm tiền và dẫn anh Đ đi chuộc điện thoại đưa cho anh Đ, còn thừa tiền mang về đưa cho H thì H sẽ cho anh Hải 200.000đ. Khi đi đến gần nơi hẹn thì H chỉ Cửa hàng cầm cố điện thoại cho anh Hải biết và đưa chiếc sim điện thoại của anh Đ cho anh Hải cầm rồi H bảo anh Hải đi đến cổng trường đón anh Đ, còn H đi chơi chỗ khác. Khi nhờ anh Hải thì H không nói gì cho anh Hải biết việc H đã chiếm đoạt điện thoại của anh Đ nên anh Hải tin tưởng đã giúp H đưa anh Đ đi chuộc điện thoại. Trên đường đưa anh Đ đi chuộc điện thoại thì anh Hải bị Công an huyện Thuận Thành mời về làm việc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, biết không thể trốn tránh được nên H đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đầu thú.

Ngày 04/12/2017, khi biết chiếc điện thoại mua của H là tang vật vụ án nên anh D đã giao nộp cho Cơ quan điều tra và anh yêu cầu H phải trả anh số tiền 3.000.000đ mà anh đã bỏ ra mua điện thoại của H.

Ngày 10/12/2017 Cơ quan điều tra đã trả lại anh Đ chiếc điện thoại và chiếc sim điện thoại mà H đã chiếm đoạt của anh Đ, anh Đ không yêu cầu H phải bồi thường gì thêm.

Tại kết luận định giá tài sản số 41 ngày 07/12/2017 của Hội đồng định giá UBND huyện Thuận Thành kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, có số IMEL 359215078629244 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 14.333.000đ.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 10/Ctr - VKS, ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá trị chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng mà bị cáo đã chiếm đoạt của anh Đ như kết luận của Hội đồng định giá. Bị cáo nhận thức rõ và thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại là anh Nguyễn Văn Đ xin vắng mặt tại phiên toà. Tại Cơ quan điều tra anh Đ trình bày: Ngày 02/12/2017 tại nhà H, H đã hỏi mượn anh chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng để nạp tiền chơi điện tử. Do tin tưởng nên anh đã giao chiếc điện thoại cho H. H đã mang chiếc điện thoại của anh đi bán và nhắn tin cho anh mang số tiền 8.000.000đ đến chuộc. Biết bị H lừa nên anh đã trình báo Công an huyện Thuận Thành, đến ngày 10/12/2017 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh. Anh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Viết D xin vắng mặt tại phiên toà. Theo lời trình bày của anh D thể hiện: Ngày 02/12/2017 H đến Cửa hàng điện thoại của anh và bán cho anh 01 chiếc điện thoại Iphone 7Plus với giá 3.000.000đ. Khi bán cho anh H nói là điện thoại của H vì cần tiền nên bán nên anh đồng ý mua. Sau khi biết chiếc điện thoại này là tài sản do H phạm tội mà có nên anh đã giao nộp chiếc điện thoại này cho Cơ quan điều tra. Nay anh yêu cầu H phải trả lại anh số tiền 3.000.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nguyên nhân, động cơ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Nguyễn Viết Dương số tiền 3.000.000đồng.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, cùng thời gian, địa điểm phạm tội cũng như lời khai của người bị hại, người liên quan. Đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 02/12/2017 Nguyễn Văn H đã có hành vi gian dối hỏi mượn chiếc điện thoại Iphone 7Plus của anh Nguyễn Văn Đồng mang đi cầm cố lấy tiền chơi điện tử. H nói dối anh Đồng là mang sang nhà bạn nạp tiền để chơi điện tử NH H đã mang đến Cửa hàng điện thoại Linh Dương của anh Nguyễn Viết D. Tại đây, H tháo sim trong điện thoại ra và bán chiếc điện thoại Iphone 7Plus của anh Đ cho anh D với giá 3.000.000đ. Số tiền trên H chơi điện tử và ăn tiêu cá nhân hết. Đến ngày 04/12/2017, H nhắn tin cho anh Đ và bảo anh Đ là H đã cầm điện thoại của anh Đ lấy 8.000.000đ và H bảo anh Đ mang tiền đến chuộc điện thoại trước rồi H sẽ trả tiền anh sau. Chiếc điện thoại trên trị giá theo kết luận định giá là 14.333.000đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 điều 139 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy phải được xét xử kịp thời để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Bản thân đã có gia đình riêng, tuổi đời còn trẻ NH bị cáo không chịu làm ăn chân chính mà ham chơi, lười lao động nên đã chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền ăn tiêu cá nhân.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. NH bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án các cấp xét xử: Ngày 18/9/2007 bị TAND huyện Văn Lâm, tỉnh H Yên xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 06/11/2007 của TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 12 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù của Bản án số 44 ngày 18/9/2007 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh H Yên buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 18 tháng tù; Ngày 09/01/2013 bị đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản với thời hạn chấp hành 24 tháng theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh. Chấp hành xong ngày 09/01/2015. Bị cáo đã không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện cho bản thân mà lại phạm tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc điện thoại và chiếc sim điện thoại mà bị cáo chiếm đoạt của anh Đồng, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho anh

Đồng. Anh Đồng đã nhận lại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Viết D là người mua chiếc điện thoại của H với giá 3.000.000đ nH anh D không biết đây là tài sản do H phạm tội mà có. Sau khi biết chiếc điện thoại này là tang vật vụ án anh D đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp. Đối với số tiền 3.000.000đ mà anh bỏ ra mua điện thoại của H, nay anh yêu cầu H phải trả chi số tiền này và bị cáo H cũng đồng ý. Xét thấy đây là yêu cầu hợp pháp của anh D nên cần chấp nhận.

Đối với anh Đoàn Văn Hải, là người giúp H đi chuộc điện thoại nH anh H không nói nên anh Hải không biết đây là tài sản do H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác: B) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Xử phạt: Nguyễn Văn H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả anh Nguyễn Viết Dương số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng án phí dân sự sơ thẩm)

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Minh Thu